

## BÁO CÁO CỦA NHÓM CÔNG TÁC ĐIỆN & NĂNG LƯỢNG

*Chuẩn bị bởi  
Nhóm Công tác Điện & Năng lượng*

### 1. Đầu tư, an ninh năng lượng và Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4

Trong Kế hoạch Năng lượng tại Việt Nam\* đã đề ra lộ trình cải cách cần thực hiện nhằm thu hút số vốn đầu tư khoảng 7 tỉ US\$ cho ngành năng lượng mỗi năm từ các nhà đầu tư tư nhân.

Kế hoạch này nêu những điểm chính về tiến độ, mức rủi ro thấp và hiệu quả kinh tế của việc khai thác triệt để các nguồn năng lượng tái tạo, khí đốt tự nhiên và các công nghệ về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả ở Việt Nam nhằm đối phó với thách thức từ sự gia tăng không ngừng của nhu cầu về năng lượng, cũng như cho biết kế hoạch sẽ làm thế nào để tăng cường khả năng bảo đảm an ninh năng lượng cho miền Nam trong giai đoạn từ năm 2018 đến 2030.

Các công ty ngành điện, năng lượng đang ngày càng ứng dụng nhiều công nghệ mới nhằm nâng cao năng suất, thu hút đầu tư và nâng cao mức độ an toàn.

Các tập đoàn nước ngoài và các DNVTN của Việt Nam chủ yếu đang sản xuất, chế tạo các thiết bị năng lượng tái tạo để xuất khẩu. Nếu Việt Nam có chính sách phù hợp để bảo đảm tính khả thi về kinh tế khi đầu tư vào năng lượng tái tạo thì sẽ có sự gia tăng lớn về việc làm ở các DNVTN và lao động trong nước, hướng đến thích ứng với cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư.

Các xu hướng toàn cầu trên thị trường năng lượng cho thấy người tiêu dùng đang có những nhu cầu mới về hiệu quả sử dụng đối với năng lượng sạch và tác động của các công nghệ mới trong trào lưu Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4 (CMCN 4.0), như:

- a. Người tiêu dùng muốn được sử dụng năng lượng sạch. Các doanh nghiệp như Tập đoàn RE100, Apple, Nike, IKEA, đang đi đầu trong trào lưu đầy năng động này, tìm hướng sản xuất, kinh doanh trong khi vẫn bảo đảm các yêu cầu về môi trường xanh.
- b. Giá thành của các công nghệ Điện mặt trời và Điện gió đang ngày một giảm, gần ngang bằng với giá thành năng lượng sản xuất từ khí tự nhiên và than siêu tới hạn – nếu việc định giá được thực hiện hợp lý.
- c. Kiến trúc mới của thị trường điện với các công nghệ của CMCN 4.0: Một số doanh nghiệp hiện nay không còn chỉ là người sử dụng điện, đóng một vai trò duy nhất trên thị trường là người mua điện, mà còn là người sản xuất điện trong vai trò hỗ trợ cho người cung cấp, tức là người bán điện. Một số doanh nghiệp đang tìm cách mua điện từ các đơn vị sản xuất điện độc lập, cũng như tự đầu tư để sản xuất điện năng. Người tiêu dùng hiện nay cũng là người sản xuất điện (như trường hợp điện áp mái) cũng như là nơi tích trữ điện (ắc-quy, Internet vạn vật, nạp điện cho xe/nguồn sản xuất năng lượng).
- d. Trong bối cảnh ảnh hưởng của ô nhiễm không khí, nguồn nước ngày càng tăng cũng như theo kết quả phân tích chi phí kinh tế, xã hội, Việt Nam có thể trở thành một trường hợp điển hình không mong muốn về các hậu quả của tăng trưởng kinh tế nhưng không quản lý môi trường đầy đủ.

Tổng sơ đồ điện 8 (TSDĐ8) cần có sự chuẩn bị sẵn sàng trước trào lưu CMCN 4.0 để bảo đảm ứng dụng một loạt các công nghệ mới cũng như khả năng liên thông dữ liệu, nguồn điện, dịch vụ có tác động đến toàn bộ nền kinh tế và các ngành, lĩnh vực. Nếu có một Tổng sơ đồ điện linh hoạt hơn thì chính phủ có thể tránh được việc chuyển sang lệ thuộc vào nguồn than nhiên liệu nhập khẩu, kèm theo đó là các nguy cơ về an ninh nguồn cung cũng như hàng chục tỉ Đôla ngoại tệ cần bỏ ra và cân đối rủi ro chi trả.

Một điều kiện then chốt để thành công là phải định giá chính xác nguồn điện sản xuất. Hiện nay, các phương thức phân bổ rủi ro hợp đồng đối với điện mặt trời và điện gió theo cơ chế PPA đang làm dấy lên những quan ngại về tính khả thi kinh tế từ các bên cấp vốn quốc tế, nước ngoài và cả nhà đầu tư tư nhân về việc giá điện tăng, nhà nước trợ cấp ngành than, đánh thuế cao đối với nguồn khí đốt nhập khẩu, giá bán điện thấp hơn giá thành, dẫn đến lãng phí lớn. Một yêu cầu quan trọng đối với Tổng sơ đồ điện 8 là phải bảo đảm để các mục tiêu ưu tiên của nhà nước được thực hiện thông qua các mô hình kinh tế, bảo đảm đạt được kết quả đề ra.

Kế hoạch Năng lượng Xuất xứ Việt Nam sẽ nâng cao được hiệu quả sử dụng điện, giảm lãng phí nguồn năng lượng, giúp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh, năng suất lao động và khả năng thu hút đầu tư FDI.

Ngoài ra, việc thực hiện Kế hoạch sẽ làm giảm chi phí lớn về tài chính, logistics, môi trường từ việc vận chuyển than, xử lý chất thải từ than, từ đó góp phần bảo đảm an ninh năng lượng để tăng trưởng bền vững cho Việt Nam.

***\*Báo cáo thực hiện bởi Nhóm Công tác Điện & Năng lượng VBF, với sự hỗ trợ của EuroCham, EVBN, AmCham và Phòng thương mại Bắc Âu vào tháng 12/2016, sẽ được cập nhật nội dung vào tháng 1/2019.***

## **2. Ba giải pháp cải cách chính để tăng cường đầu tư vào ngành điện, năng lượng:**

- a. Sự tham gia của Nhóm Công tác Điện & Năng lượng VBF trong quá trình xây dựng Tổng sơ đồ điện 8:** đóng góp của thành phần kinh tế tư nhân vào quá trình xây dựng, thực thi Tổng sơ đồ điện là hết sức quan trọng, ngay từ giai đoạn chuẩn bị chính sách và xây dựng văn bản.

NCT Điện & Năng lượng VBF sẽ tham gia hỗ trợ xây dựng chiến lược tổng thể của chính phủ để thực hiện chiến lược thu hút đầu tư tư nhân trong lĩnh vực điện, năng lượng.

Nhóm sẽ phối hợp với chính phủ trong quá trình xây dựng Tổng sơ đồ điện 8, bắt đầu từ Quý 4/2018 và kéo dài đến 2020.

Nội dung đóng góp cụ thể:

**Đánh giá thị trường** (số liệu so sánh giữa Việt Nam và khu vực Đông Nam Á);

**Lập bản đồ định vị các Nguồn vốn thương mại** (nguồn vốn nào khả dụng cho hạng mục nào, chi phí, điều kiện thế nào);

**Các hỗ trợ pháp lý và chính sách** – các tập quán tối ưu của ASEAN và các nơi khác trên thế giới đang đem lại kết quả;

**Thẩm định giá điện, năng lượng bán lẻ** (đánh giá mức độ nhạy cảm về giá, nhu cầu về điện, các quan ngại của người tiêu dùng);

**Lập bản đồ định vị các nguồn tài chính biến đổi khí hậu** (có những nguồn vốn ưu đãi khả dụng nào để khuyến khích tư nhân tham gia đầu tư vào bền vững năng lượng);

**Tạo sự đồng thuận** thông qua việc khai thác các mối quan hệ đã có giữa VBF và BCT (CĐTĐL, CĐLNLT), BKHĐT (văn phòng của Cơ quan nhà nước được chỉ định (NDA) về Tăng trưởng xanh), BTNMT, BTC, BXD, Ban Kinh tế Trung ương Đảng, Quốc hội.

- b. Hợp đồng Mua bán điện trực tiếp:** BCT sẽ phê duyệt một số dự án điện năng lượng tái tạo mới được phép triển khai cơ chế Hợp đồng Mua bán điện trực tiếp với mọi đối tượng người mua điện quy mô lớn có nhu cầu sử dụng năng lượng sạch cũng như muốn tránh sử dụng các nguồn cung năng lượng đang ngày càng lệ thuộc vào nguồn nhiên liệu hóa thạch.
  - c. Xây dựng Lộ trình tăng giá điện bán lẻ (Định giá theo thị trường):** BCT lập Lộ trình về Giá điện bán lẻ đến năm 2020 và định hướng đến 2025, trong đó xác định rõ các cơ chế định giá khác nhau giữa 3 nhóm giá chính – giá sinh hoạt, giá kinh doanh, giá sản xuất.
    - Cung cấp những thông tin về giá điện này đến người sử dụng điện là cách hiệu quả nhất để khuyến khích đầu tư vào các thiết bị, quy trình sử dụng điện hiệu quả, tiết kiệm. Nhiều đơn vị tiêu dùng điện lớn cho rằng giá điện sẽ tiếp tục giữ ở mức thấp và được bao cấp (VD: nhiều nhà máy xi-măng ở Việt Nam hiện chưa có hệ thống dây chuyền Thu hồi nhiệt thất thoát, trong khi đây là một yêu cầu thông thường ở các nước khác).
    - Tất cả các nghiên cứu hiện có ở Việt Nam đều cho thấy sẽ là không thực tế nếu hy vọng mức tăng giá điện sẽ tiếp tục thấp hơn hay bằng với mức lạm phát chung, cũng như việc tăng giá điện sẽ là tất yếu và có khả năng sẽ tăng cao.
- 3. Tổng hợp các vấn đề cụ thể:** Mời theo dõi các nội dung ý kiến theo bảng sau.

| STT | Các vấn đề nêu tại<br>Diễn đàn VBF Thường niên 2017 và<br>Giữa kỳ 2018   | Thực trạng<br>(Đã giải quyết/Chưa giải quyết)  | Các vấn đề nêu tại<br>Diễn đàn VBF Thường niên 2018   |
|-----|--|--|---|
| 1.  | <p>Bảo đảm phân chia rủi ro hợp lý hơn giữa các nhà đầu tư tư nhân và đối tác nhà nước:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Đến năm 2021, thu hút 2 tỉ \$ vốn đầu tư cho điện mặt trời và điện gió theo cơ chế PPA có khả năng vay vốn quốc tế.</li> <li>Giảm 20% giá thành mua điện mặt trời theo FiT (biểu giá điện khuyến khích)</li> </ol> <p>*Điều chỉnh mẫu Hợp đồng mua bán điện mặt trời (và điện gió) theo chuẩn quốc tế hoặc hoàn thiện các điều khoản của PPA.</p> <p>(1) Lưu ý rằng vấn đề phân chia rủi ro cũng liên quan trực tiếp đến các dự án PPP.</p> | <p><i>Vấn đề chưa giải quyết</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Các khuyến nghị chính nêu tại báo cáo của Nhóm Công tác tại Diễn đàn VBF Giữa kỳ 2017 về dự thảo mẫu PPA điện mặt trời chưa được thể hiện trong bản PPA chính thức ban hành theo Thông tư số 16/2017/TT-BCT, tháng 9/2017.</li> <li>Mẫu PPA cho điện gió theo dự thảo Thông tư mới ban hành vào tháng 11/2018, thay thế Thông tư số 32/2012/TT-BCT: Cần hoàn thiện một số điều khoản chính; khả năng vay vốn chưa được xử lý.</li> </ul> | <p>VBF hoan nghênh và mong muốn tham gia vào quá trình phân tích, đóng góp, đề xuất cho Tổng sơ đồ điện 8 (TSĐĐ8).</p> <p>Một vấn đề chính về TSĐĐ8 là việc BCT cần xem xét hoàn thiện thị trường điện đối với điện mặt trời và điện gió, cũng như hoàn thiện các điều khoản chính của mẫu PPA điện mặt trời có thể đưa ra áp dụng từ ngày 1/7/2019 và mẫu PPA điện gió.</p> <p>Theo đó, các rủi ro trong PPA phải được phân bổ hợp lý.</p> <p>PPA là thỏa thuận hợp đồng quan trọng nhất trong một dự án điện và cũng cần được soạn thảo phù hợp, bảo đảm mức độ thiếu ổn định tối thiểu về ý nghĩa của các điều khoản hay phạm vi điều chỉnh đối với các tranh chấp liên quan đến việc diễn giải ý nghĩa hợp đồng. Sự ổn định về nội dung hợp đồng là yếu tố tối quan trọng đối với các nhà đầu tư, nhà tài trợ nước ngoài.</p> <p><i>Lưu ý: Nếu hoàn thiện PPA để đáp ứng những tiêu chuẩn được các ngân hàng quốc tế và trong nước chấp nhận được thì có thể giảm ngay chi phí đầu tư cho các nhà máy điện mặt trời, đồng thời với Cơ chế biểu giá điện khuyến khích, đến năm 2021, sẽ có thể thu hút được 2 tỉ US\$ vốn FDI cho điện mặt trời.</i></p> |

| STT | Các vấn đề nêu tại<br>Diễn đàn VBF Thường niên 2017 và<br>Giữa kỳ 2018 | Thực trạng<br>(Đã giải quyết/Chưa giải quyết) | Các vấn đề nêu tại<br>Diễn đàn VBF Thường niên 2018  |
|-----|--|---|--|
|     |  |   | <p>VBF khuyến nghị:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. BCT thực hiện 3 điều chỉnh, sửa đổi quan trọng nhất trong mẫu PPA điện mặt trời và điện gió (gồm có: (i) Quyết toán khi chấm dứt hợp đồng, (ii) Rủi ro khi EVN yêu cầu giảm giá, không mua và thanh toán, (iii) Điều khoản về Giải quyết tranh chấp/Trọng tài, cũng như gia hạn áp dụng Cơ chế biểu giá khuyến khích thêm 20 năm kể từ Ngày vận hành thương mại theo PPA của những dự án điện mặt trời mới đã đến Ngày vận hành thương mại là ngày 30/6/2021 theo Biểu giá điện khuyến khích đã điều chỉnh.</li> <li>2. Đồng thời cũng sẽ hợp lý nếu sửa đổi, điều chỉnh tương tự đối với mẫu PPA cho các trường hợp điện gió, điện sinh khối, điện tái chế rác thải.</li> <li>3. Giai đoạn 1 phát triển điện mặt trời giai đoạn 2017-2018 có thể đạt được một số thành công bước đầu, nhưng nguồn vốn từ các ngân hàng trong nước cho đến nay đã sử dụng hết. Đề nghị có chính sách hỗ trợ để các ngân hàng trong nước hợp tác với ngân hàng/nhà đầu tư nước ngoài để cùng đầu tư với nhà đầu tư trong nước trong các dự án điện mặt trời có khả năng vay vốn.</li> </ol> |

| STT | Các vấn đề nêu tại<br>Diễn đàn VBF Thường niên 2017 và<br>Giữa kỳ 2018  | Thực trạng<br>(Đã giải quyết/Chưa giải quyết)   | Các vấn đề nêu tại<br>Diễn đàn VBF Thường niên 2018   |
|-----|---|---|---|
| 2.  | <p>Khuyến khích Đầu tư sử dụng Năng lượng Hiệu quả, Tiết kiệm và Phân phối<sup>(1)</sup> Nguồn điện do Người sử dụng điện sản xuất</p> <p>Trong Kế hoạch Năng lượng tại Việt Nam có nêu chỉ tiêu 11% tổng lượng điện sản xuất mới dự kiến được đầu tư xây dựng đến năm 2030 sẽ không còn cần thiết nữa nếu khuyến khích đầu tư nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng.</p> <p>*Công bố Lộ trình Giá điện bán lẻ theo giá thị trường</p> <p><sup>(1)</sup> “Phân phối” Điện Sản xuất ra bao gồm Điện mặt trời trên mái nhà, Điện sinh khối và Điện tái chế rác thải của người tiêu dùng gần đạt đến điểm tiêu thụ.</p> | <p><i>Vấn đề chưa giải quyết</i></p> <p>Giá vốn điện thấp và những cơ chế giá điện khó hiểu dẫn đến hao phí và ngăn cản đầu tư vào vấn đề sử dụng điện hiệu quả, tiết kiệm, trong khi nhiều người tiêu dùng cho rằng giá điện sẽ vẫn tiếp tục được bao cấp nhiều từ ngân sách nhà nước.</p> <p>Quyết định số 34/2017/QĐ-TTg, ngày 25/7/2017 về khung giá điện bán lẻ bình quân giai đoạn 2016-2020 quy định “khung giá điện” ban hành vào tháng 12/2017 này chưa có liên hệ rõ ràng với cơ chế định giá điện theo thị trường và cho rằng giá điện sẽ có tốc độ tăng chậm hơn mức tăng CPI hiện nay. Đây là một tín hiệu về giá sẽ cản trở đầu tư cho sử dụng điện hiệu quả, tiết kiệm, chứ không khuyến khích đầu tư.</p> <p>Cơ chế giá điện hiện nay chưa bao gồm chi phí sản xuất, phân phối điện đến người tiêu dùng và có thể cần phải tăng trợ cấp nhà nước do sẽ không tránh khỏi việc chi phí sản xuất, phân phối điện mới cho giai đoạn 2018-2020 sẽ tăng.</p> <p><i>(Xem Nghiên cứu về Giá điện của USAID 2017, Báo cáo của Ngân hàng Thế giới –</i></p> | <p>Cũng theo TSĐĐ8, Chính phủ sẽ tạo cơ chế giá điện theo thị trường, trong đó sẽ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tiếp tục duy trì cơ chế giá điện xã hội hóa, hỗ trợ người có thu nhập thấp;</li> <li>• Giảm nhu cầu bảo lãnh nhà nước;</li> <li>• Giảm lãng phí điện;</li> <li>• Thu hút đầu tư tư nhân trong Sản xuất Năng lượng sạch để phân phối và Sử dụng năng lượng hiệu quả, tiết kiệm;</li> <li>• Có cơ chế giá điện hợp lý, minh bạch cho những đối tượng tiêu dùng đủ điều kiện chi trả đầy đủ giá điện;</li> <li>• Bảo trợ những ngành có vai trò, ý nghĩa quan trọng đối với quốc gia, như sản xuất phân bón, sắt thép, xi-măng.</li> </ul> <p>Ba nhóm giải pháp chính:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>i. Xây dựng lại biểu giá điện theo giờ ban ngày cho khách hàng sử dụng điện Kinh doanh và điện Sản xuất (điện KD và điện SX) nhằm giảm tiêu dùng điện giờ cao điểm và phụ tải đỉnh trên mạng lưới truyền dẫn, cũng như giảm tổn thất truyền dẫn điện;</li> <li>ii. Tạo cơ chế giá điện bán lẻ vùng miền linh hoạt để phản ánh đúng mức giá chênh lệch giữa các vùng miền trên thị trường bán buôn điện;</li> </ol> |

| STT | Các vấn đề nêu tại<br>Diễn đàn VBF Thường niên 2017 và<br>Giữa kỳ 2018  | Thực trạng<br>(Đã giải quyết/Chưa giải quyết)   | Các vấn đề nêu tại<br>Diễn đàn VBF Thường niên 2018  |
|-----|---|---|--|
|     |   | EVN: Kế hoạch thu hồi vốn đầu tư 2016)  | iii. Công bố Lộ trình thị trường điện KD và điện SX căn cứ trên biểu giá điện đến năm 2020 và 2025 để điều chỉnh, nâng cao hiệu quả.   |
| 3.  | Vai trò của nhà nước  | Vấn đề đang xử lý   | <p>Theo TSDĐ8, nhà nước và các nhà tài trợ ODA cần:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tập trung nâng cấp hệ thống truyền tải, phân phối điện;</li> <li>• Cho phép, khuyến khích đầu tư, sử dụng điện sinh khối, điện mặt trời, điện gió và các nguồn điện sạch khác sản xuất ra đối với cả đối tượng sử dụng tư nhân và nhà nước, như văn phòng, nhà ở, cơ sở sản xuất, cộng đồng, doanh nghiệp;</li> <li>• Đẩy nhanh tiến độ ra quyết định, xây dựng quy định nhằm khuyến khích đầu tư, phát triển các nguồn khí đốt nhập khẩu, LNG (khí hóa lỏng), hiệu quả sử dụng, năng lượng tái tạo.</li> </ul> |
| 4.  | <p>Dỡ bỏ rào cản luật định đối với các công trình điện mặt trời trên mái nhà</p> <p>a. Làm rõ quy định về điện mặt trời lắp trên mái nhà để xác định giá trị pháp lý của các hợp đồng cung cấp điện bên thứ ba.</p> | <p>Vấn đề đã giải quyết một phần</p> <p>,</p> <p>a. Vấn đề chưa giải quyết</p> <p>Theo Công văn số 1210/BCT-DTDL, ngày 7/2/2018 của BCT gửi VBF, một nội dung được làm rõ là theo Điều 3.2, Thông tư số</p> | <p>Đề xuất của VBF đối với quy định về điện áp mái là cho triển khai những trạm điện có công suất 3 MW mà không cần xin Giấy phép khai thác điện năng. VBF khuyến nghị BCT cân nhắc mở rộng phạm vi miễn trừ của Thông tư số 36/2018/TT-BCT (Điều 3.2) về Giấy phép khai thác điện, và Thông tư số 16/2017/TT-BCT (các Điều 11.1, 11.2), về điện mặt trời công suất 1 MW – 3 MW để khai thác tối đa hiệu quả đầu tư</p>  |

| STT | Các vấn đề nêu tại<br>Diễn đàn VBF Thường niên 2017 và<br>Giữa kỳ 2018 | Thực trạng<br>(Đã giải quyết/Chưa giải quyết)  | Các vấn đề nêu tại<br>Diễn đàn VBF Thường niên 2018   |
|-----|--|--|---|
|     | <p>b. Cơ chế bù trừ điện năng đối với các nguồn điện bán cho EVN</p>   | <p>12/2017/TT-BCT, quy định xin Giấy phép khai thác điện năng được miễn áp dụng nếu công suất đặt dưới 1 MWp trong trường hợp điện sản xuất ra được bán cho đơn vị khác, theo đó các dự án điện mặt trời lắp trên mái nhà có công suất đặt dưới 1 MWp được miễn xin Giấy phép khai thác điện năng.</p> <p>Đến ngày 16/10/2018, BCT ban hành Thông tư số 36/2018/TT-BCT, thay thế Thông tư số 12/2017/TT-BCT (có hiệu lực từ ngày 6/12/2018). Theo chúng tôi hiểu, Thông tư mới quy định ngưỡng 1 MW sẽ vẫn giữ nguyên (mà không nâng lên 3 MW đối với các dự án điện mặt trời lắp trên mái nhà như đề xuất).</p> <p>Cụ thể, Điều 3.2, Thông tư 36 quy định:<br/>                     “Điều 3. Các trường hợp miễn giấy phép khai thác điện năng<br/>                     1. Điện tự sản xuất để sử dụng nội bộ, không bán cho tổ chức, cá nhân khác;<br/>                     2. Điện tự sản xuất có công suất đặt dưới 1 MW (<b>1 MW đối với các trạm điện mặt trời lắp đặt tại một (01) vị trí và có một (01) điểm đấu nối</b>) để bán cho tổ chức khác.”</p> <p>b. Vấn đề chưa giải quyết – vấn đề CẤP BÁCH</p> | <p>vào các hệ thống năng lượng điện áp mái.<br/>                     Đề nghị Bộ Tài chính và Bộ Công thương khẩn trương xem xét, giải quyết vấn đề này cũng như làm rõ khi nào sẽ áp dụng cơ chế thanh toán/bù trừ cho các nguồn điện cung cấp.</p> |



| STT | Các vấn đề nêu tại<br>Diễn đàn VBF Thường niên 2017 và<br>Giữa kỳ 2018 | Thực trạng<br>(Đã giải quyết/Chưa giải quyết)   | Các vấn đề nêu tại<br>Diễn đàn VBF Thường niên 2018 |
|-----|--|---|---|
|     |  | <p>Nhiều nhà đầu tư tư nhân hiện đã ký PPA với EVN để cung cấp lượng điện dư từ các trạm điện mặt trời lắp trên mái nhà cho EVN, và cũng cho biết đang có sự chậm trễ trong việc thực hiện thanh toán theo cơ chế bù trừ điện năng của PPA. EVN có giải thích với VBF rằng quy trình xử lý thuế GTFT đối với hợp đồng PPA bán điện giữa chủ công trình và EVN đang gây trở ngại cho việc EVN thanh toán cho lượng điện được cung cấp từ các trạm điện áp mái, và hiện EVN đang tìm cách giải quyết vấn đề này.</p> <p>Theo Công văn số 1337/EVN-KD của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), ngày 21/3/2018, gửi cho các công ty điện trong nước, hướng dẫn tạm thời về các dự án/trạm điện áp mái:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đối với sản lượng điện dư hữu ích của các đơn vị có sản xuất điện cung cấp vào lưới điện của các công ty điện địa phương của EVN, việc thanh quyết toán sẽ chỉ thực hiện được khi Bộ Công thương và Bộ Tài chính có hướng dẫn cụ thể (khoản 3.c);</li> <li>• Hợp đồng mua bán điện mặt trời lắp trên mái nhà (theo mẫu tại Thông tư số 16/2017/TT-BCT) sẽ chính thức ký kết giữa bên bán điện/sản xuất điện và công ty điện tương ứng của EVN khi Bộ Công</li> </ul> |   |

| STT | Các vấn đề nêu tại<br>Diễn đàn VBF Thường niên 2017 và<br>Giữa kỳ 2018   | Thực trạng<br>(Đã giải quyết/Chưa giải quyết)   | Các vấn đề nêu tại<br>Diễn đàn VBF Thường niên 2018  |
|-----|--|---|--|
|     |  | thương và Bộ Tài chính có hướng dẫn cụ thể (khoản 5).   |  |
| 5.  | Đề xuất về Tiêu chí xét chọn đối với các dự án điện mặt trời hòa lưới trong quy hoạch tổng thể ngành điện quốc gia   | <p><i>Vấn đề chưa giải quyết – đặc biệt liên quan đến báo cáo tại Diễn đàn VBF thường niên 2018, là:</i></p> <p><b>Công suất lưới tại Điểm II phải có quy hoạch chiến lược và công bố để áp dụng cho toàn bộ các dự án điện mặt trời đã được cấp phép.</b></p>  | VBF hoan nghênh BCT đã trả lời, cho ý kiến về lợi ích của các tiêu chí đề xuất.  |
| 6.  | Phối hợp với VBF trong việc Xây dựng chính sách năng lượng và các Chiến lược đầu tư cho lĩnh vực năng lượng  | <i>Chưa giải quyết</i>  | Vai trò hết sức quan trọng của thành phần kinh tế tư nhân đã được tất cả các bên liên quan thừa nhận, vì thế cần có chiến lược đồng bộ để khuyến khích tư nhân tham gia nhằm bảo đảm cung cấp 70% lượng điện (đầu tư tư nhân sản xuất điện năm 2017 chỉ đạt không quá 4% tổng lượng điện sản xuất ra) và đầu tư cơ sở hạ tầng sau này từ nguồn vốn tư nhân.  |
| 7.  | <p>Các vấn đề đối với BKHĐT (vai trò hỗ trợ của BCT, BTNMT, BTC)</p> <p>Cơ chế Hỗ trợ Tài chính để Việt Nam Sẵn sàng đối phó với Biến đổi khí hậu dành cho thành phần kinh tế tư nhân</p> <p>GCF (Quỹ Khí hậu Xanh), ICF (Quỹ Khí hậu Quốc tế của Anh)</p> | <p><i>Vấn đề chưa giải quyết</i></p> <p>Hiện vẫn chưa có cơ chế mới nào về Đầu tư thích ứng với Biến đổi khí hậu được triển khai để hỗ trợ hiệu quả đầu tư tư nhân vào năng lượng sạch ở Việt Nam.</p> <p>Những Cơ chế Hỗ trợ Tài chính Khí hậu như GCF, ICF muốn tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tư nhân có mức phát thải cacbon thấp</p> | <p>VBF sẵn sàng hỗ trợ xây dựng đề xuất đối với các quỹ tài chính khí hậu toàn cầu và song phương để góp phần tạo thị trường thuận lợi cho đầu tư tư nhân và thu hút đầu tư để giúp Việt Nam thích ứng, giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu.</p> <p>Các thành viên của VBF có kỹ năng phân tích Tình hình thị trường (có thể làm gì, cần sử dụng công cụ nào), Năng lực tài chính (đầu tư bao</p> |

| STT | Các vấn đề nêu tại<br>Diễn đàn VBF Thường niên 2017 và<br>Giữa kỳ 2018 | Thực trạng<br>(Đã giải quyết/Chưa giải quyết)  | Các vấn đề nêu tại<br>Diễn đàn VBF Thường niên 2018   |
|-----|--|--|---|
|     |  | <p>của Việt Nam phát triển và góp phần vào việc thực hiện Quyết tâm Cam kết Quốc gia về Giảm phát thải Khí nhà kính.</p> <p>Cơ chế thu thập bằng chứng về “Hỗ trợ của quốc gia” cho năng lượng sạch và quy trình Chứng thư không phân đối có thể nói còn phức tạp, chậm thực thi và khó có thể thực hiện thành công.</p> | <p>nhiều tiền, cần có điều kiện gì để thực hiện đầu tư) để cung cấp, hỗ trợ cho Bộ Kế hoạch Đầu tư và các bộ ngành liên quan khác tiếp cận các Nguồn vốn đầu tư về chống BĐKH.</p>  |
| 8.  | Hợp đồng Mua bán điện trực tiếp  | <i>Vấn đề đã giải quyết một phần – Đang xử lý</i>  | <p>VBF mong được biết thêm chi tiết về Cơ chế thí điểm DPPA nêu tại Hội thảo tham vấn công khai năm 2018, và xin đề xuất những nội dung sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Những khách hàng sử dụng điện kinh doanh (văn phòng, khách sạn, khu nghỉ dưỡng, siêu thị) được phép tham gia Cơ chế thí điểm và được giảm giá điện, theo đó Phí ngoài lưới trong Biểu giá điện kinh doanh điều chỉnh tăng cho những đối tượng này.</li> <li>2. Cơ chế thí điểm này sẽ đặt chỉ tiêu đầu tư sản xuất điện năng lượng sạch có công suất tối thiểu 300 MW vào các năm 2018/2019, thu hút 400 triệu US\$ vốn đầu tư.</li> <li>3. CĐTĐL/EVN cần xác định mức “phí ngoài lưới” càng chi tiết, khẩn trương càng tốt, cũng như cam kết áp dụng mức phí này trong ít nhất 5 năm đầu thực hiện hợp đồng truyền tải điện ngoài lưới và giai đoạn trình lên cấp trên phê duyệt sau thời gian đã nhất trí với</li> </ol> |

| STT | Các vấn đề nêu tại<br>Diễn đàn VBF Thường niên 2017 và<br>Giữa kỳ 2018 | Thực trạng<br>(Đã giải quyết/Chưa giải quyết) | Các vấn đề nêu tại<br>Diễn đàn VBF Thường niên 2018  |
|-----|--|---|--|
|     |  |   | <p>các nhóm doanh nghiệp đại diện cho người sử dụng điện.</p> <p>4. Các đơn vị sản xuất điện và người sử dụng cuối theo DPPA không phải bù đắp cho các công ty phân phối điện bán lẻ của EVN các khoản “lãi” bị thất thu.</p> <p>5. Bổ sung Nhóm Công tác Điện &amp; Năng lượng Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam vào Nhóm Công tác DPPA để hỗ trợ tất cả các bên liên quan (gồm cả đơn vị sản xuất điện và người sử dụng điện) xây dựng được một mô hình thí điểm hiệu quả.</p> <p>6. Công bố Lộ trình Giá điện bán lẻ nhằm giúp người tiêu dùng đánh giá, so sánh giữa giá thành điện do EVN cung cấp và điện DPPA.</p> |